

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY “LẤY NGƯỜI HỌC LÀM TRUNG TÂM” QUA KINH NGHIỆM CỦA VIỆN GIÁO DỤC QUỐC GIA SINGAPORE

Phan Thị Hồng Xuân

*Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn
Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh*

TÓM TẮT

Sinh viên tốt nghiệp đại học sẽ làm việc ở đâu, có thể đảm nhận những vị trí gì, khả năng thích ứng với môi trường làm việc năng động như thế nào... là những câu hỏi mà các trường đại học phải xác định, cam kết với người học và xã hội về tính khoa học và thực tiễn của chương trình đào tạo. Có rất nhiều yếu tố làm nên uy tín, khẳng định chất lượng đào tạo của các trường đại học, trong đó, không thể không đề cập đến phương pháp giảng dạy. Qua kinh nghiệm giảng dạy của Viện Giáo dục Quốc gia Singapore (NIE), bài viết của chúng tôi chia sẻ một số kinh nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo của sinh viên Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

Từ khóa: *đổi mới, giảng dạy, lấy người học làm trung tâm*

*

1. Phương pháp giảng dạy “lấy người học làm trung tâm” và cách làm của Viện Giáo dục Quốc gia Singapore

Nhằm giúp Việt Nam cũng như các nước kết nạp sau trong khối ASEAN có điều kiện hội nhập tích cực vào khu vực hướng đến mục tiêu xây dựng cộng đồng ASEAN 2015, Bộ Ngoại giao Singapore đã phối hợp với Bộ Giáo dục các nước Việt Nam, Lào, Campuchia tổ chức các khóa tập huấn ngắn hạn cho các giảng viên giúp nâng cao năng lực giảng dạy, góp phần đào tạo nguồn nhân lực cũng như lực lượng lao động có đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới.

Qua khóa tập huấn 10 ngày (16 – 26/9/2003) ở Viện Giáo dục Quốc gia Singapore (NIE) – Trường Đại học Kỹ thuật Nanyang – Nanyang Technology University

(NTU) với những nội dung cô đọng và phong phú. Chúng tôi đã có một số buổi cùng trao đổi với các giáo sư Singapore về phương pháp dạy học “Lấy người học làm trung tâm” (Student - centered learning), thế nào là giáo trình điện tử, thư viện điện tử... còn lại là dự các giờ giảng (tùy theo lĩnh vực chuyên môn) của các giảng viên NIE.

Về mặt lý thuyết và nhận thức: phương pháp lấy người học làm trung tâm chính là cách thức giảng dạy của giảng viên: sinh viên là chủ thể hoạt động, giáo viên là người thiết kế, tổ chức, hướng dẫn, tạo nên sự tương tác tích cực giữa người dạy và người học, tạo điều kiện tốt để khuyến khích sự tham gia chủ động, sáng tạo và ngày càng độc lập của sinh viên vào quá trình học tập.

Phương pháp dạy học “lấy người học làm trung tâm” theo đó còn được gọi là “phương

pháp dạy học tích cực”. Tính tích cực là một phẩm chất vốn có của con người. Con người sản xuất ra của cải vật chất cần thiết cho sự tồn tại, phát triển của xã hội, con người là chủ thể sáng tạo ra nền văn hoá mỗi thời đại. Tính tích cực trong học tập thể hiện ở động cơ học tập. Động cơ đúng tạo ra hứng thú, từ đó kích thích sự khám phá, tìm tòi, sáng tạo của người học.

Qua thực tế giảng dạy của các giảng viên tại NIE, cảm nhận đầu tiên của chúng tôi là:

- Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy thật tốt. Đường truyền internet có tốc độ cao, giúp truy cập nhanh các thông tin phục vụ dạy – học. Các phòng học (trung bình từ 25 – 30 sinh viên) được thiết kế trong một không gian học tập sinh động gắn với tên của môn học. Ở môn Lịch sử cổ đại Đông Nam Á, với khoảng 30 sinh viên, chúng tôi đã được bố trí học tập tại một phòng học với các bàn được sắp xếp theo hình chữ U, xung quanh được bày trí bởi những hiện vật khảo cổ, bản đồ các nước Đông Nam Á.. Ở môn tiếng Anh (khoảng 20 sinh viên), phòng học được trang bị những bộ bàn ghế có thể lắp ráp linh động (thuận lợi cho sinh viên làm việc nhóm, thảo luận nhóm), màu sắc của bàn, ghế là những gam màu nóng như đỏ, cam, xanh lá cây có tác dụng tạo không khí hứng khởi, không buồn ngủ cho các môn học cần thực hành, đóng vai. Đối với môn Tâm lý giáo dục (trên 100 sinh viên), chúng tôi được quan sát tham dự ở một phòng học lớn có màn chiếu 300 inches, âm thanh rõ nét, các ghế ngồi có nhiều màu sắc, có thể di dời, lắp ráp linh động.

- Thời gian mỗi tiết học khoảng 45 phút. Thời gian chuyển đổi giữa các môn học 10

phút. Sinh viên sẽ học theo thời khóa biểu đã đăng ký theo học chế tín chỉ. Hết tiết của môn học này sẽ di chuyển đến phòng khác để học môn học tiếp theo.

- Về phương pháp giảng, giảng viên sử dụng triệt để công nghệ thông tin trong thiết kế bài giảng, các slides trình chiếu đẹp, thể hiện rõ ràng nội dung bài học, yêu cầu cần thực hiện đối với sinh viên, sử dụng nhiều phương pháp tích cực khuyến khích sự tham gia của sinh viên: nêu vấn đề, các nhóm thảo luận; tranh luận vấn đề; môn tâm lý (cho xem phim và đặt câu hỏi cho các nhóm thảo luận về các tình huống trong phim). Với lớp học trên 100 sinh viên, đều có trợ giảng hỗ trợ giảng viên chính có thể quán xuyến, bao quát các hoạt động nhóm.

- Sự tham gia của sinh viên: đa số sinh viên tham gia tích cực vào quá trình dạy – học trong tiết giảng của giảng viên. Sinh viên phải đọc bài ở nhà để có ý niệm trước về nội dung môn học, tham gia chủ động, tích cực vào quá trình tương tác giữa giảng viên – sinh viên; nộp bài online cho giảng viên đánh giá quá trình tự học theo yêu cầu của đào tạo tín chỉ.

2. Một số ý kiến chia sẻ về đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo của người học từ kinh nghiệm của Viện Giáo dục Quốc gia Singapore

Dạy và học tích cực hay phương pháp “lấy người học làm trung tâm” đã được áp dụng từ lâu ở nhiều nước trên thế giới để chỉ những phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học. Theo tôi, dạy và học tích cực phải là sự kết hợp linh hoạt nhiều phương pháp giảng dạy phù hợp với nội dung môn

học, trình độ nhận thức của sinh viên và điều kiện thực tế về cơ sở vật chất để đạt được mục tiêu của bài học. Trong đó có những phương pháp quen thuộc như: thuyết giảng, trực quan, minh họa, vấn đáp, thảo luận nhóm, dạy học nêu và giải quyết vấn đề, trò chơi, động não thực hành, thí nghiệm và một số phương pháp có tên gọi mới hiện tại đang được sử dụng ở nhiều nước trên thế giới như: học theo dự án, mô phỏng...

Mỗi phương pháp giảng dạy đều có những ưu điểm và hạn chế nhất định, sẽ không khách quan nếu cho rằng phương pháp này mới là khoa học, tiên tiến, phương pháp kia đã trở nên lạc hậu, lỗi thời. Hơn ai hết, giảng viên phải là người quyết định chọn lựa các phương pháp giảng dạy tối ưu cho riêng mình.

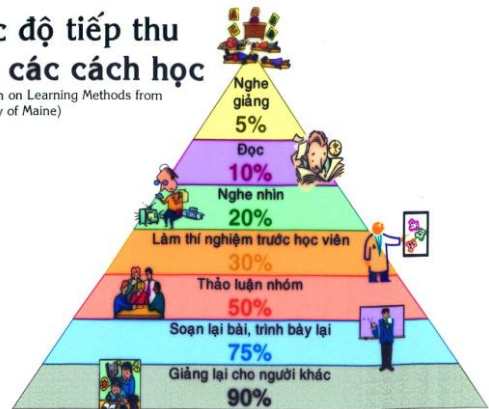
Với những quan sát và ghi nhận tại các lớp học ở NIE, trên nền tảng triết lý của UNESCO về giáo dục trong thế kỷ 21, trong điều kiện thực tế ở các trường đại học ở Việt Nam, tôi đã xây dựng bài giảng theo hướng giảng dạy tích cực: đưa công nghệ thông tin vào thiết kế bài giảng nhằm tạo sự sinh động, hứng thú cho sinh viên tham gia quá trình dạy – học; vận dụng sáng tạo các phương pháp: thuyết giảng, trực quan (xem phim), minh họa bằng hình ảnh, thảo luận nhóm, trò chơi (giải ô chữ; hùng biện), giải quyết tình huống... Sau mỗi buổi học, tôi luôn tạo điều kiện cho sinh viên nhận xét nội dung bài giảng, có thể phát biểu trực tiếp hoặc ghi lại trên “thẻ bùn” (mud cards) những điều cần giảng viên làm rõ [3]. Ngoài ra, tôi còn giao bài cho sinh viên thực hiện ở nhà như yêu cầu của một cột điểm đánh giá quá trình – việc làm này còn hướng đến mục tiêu khuyến khích tinh thần tự học, tự nghiên cứu của sinh viên.

Rõ ràng rằng, chọn lựa thiết kế bài giảng theo hướng tiếp cận của khoa học tích hợp, phương pháp dạy và học tích cực, tức là đảm bảo:

- *Dạy và học thông qua tổ chức các hoạt động học tập của học sinh*: trong dạy và học tích cực, sinh viên được cuốn hút tham gia vào các hoạt động học tập do giảng viên tổ chức và hướng dẫn, thông qua đó, rèn luyện năng lực tự khám phá, tìm tòi kiến thức, không thụ động trông chờ vào việc truyền thụ của giảng viên. Sinh viên được hoạt động, được trực tiếp quan sát, thảo luận, làm thí nghiệm, giải quyết vấn đề, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống theo khả năng nhận thức, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân.

Mức độ tiếp thu qua các cách học

(Research on Learning Methods from University of Maine)



- *Dạy và học chú trọng rèn luyện phương pháp tự học*: Dạy và học tích cực xem việc rèn luyện phương pháp học tập cho sinh viên không chỉ là một biện pháp nâng cao hiệu quả học tập mà còn là một mục tiêu dạy học. Trong xã hội hiện đại với sự bùng nổ thông tin, sự phát triển của khoa học, kỹ thuật, công nghệ, thời gian trên lớp học không đủ để trang bị cho sinh viên mọi tri thức. Vì vậy cần phải hướng sinh viên đến phương pháp tự học, tự nghiên cứu - giúp sinh viên biết cách khai thác, lựa chọn tìm

kiếm thông tin... Khi sinh viên có phương pháp, thói quen, ý chí tự học thì sẽ ham học, thích học, đó là điều kiện tốt để khơi dậy nội lực, khả năng vốn có của mỗi cá nhân, qua đó, kết quả học tập sẽ nâng cao, mục tiêu đào tạo sẽ được thực hiện.

- *Tăng cường học tập cá thể, phối hợp với học tập hợp tác:* Giảng viên cần tăng cường cá thể hoá hoạt động học tập theo nhu cầu và khả năng của mỗi sinh viên. Hay nói cách khác, giảng viên cần xây dựng các bài học thành một chuỗi nhiệm vụ phù hợp với khả năng nhận thức của từng sinh viên. Như vậy học tập cá thể đáp ứng được trình độ của sinh viên, phù hợp với phong cách học của mỗi cá nhân. Qua đó sinh viên có cơ hội rèn luyện ý thức tự lực, ý thức trách nhiệm với kết quả học tập của mình.

Tuy vậy, lớp học là môi trường giao tiếp giữa giảng viên – sinh viên, sinh viên – sinh viên, tạo nên mối quan hệ hợp tác giữa các cá nhân trong quá trình chiếm lĩnh kiến thức. Thông qua thảo luận, tranh luận trong nhóm, ý kiến mỗi cá nhân được bộc lộ và được chia sẻ, sinh viên có điều kiện học tập lẫn nhau. Kiến thức mà người học thu được là sự đóng góp của nhiều người. Đồng thời qua học tập hợp tác, các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết phục, kỹ năng lắng nghe tích cực, ý thức tổ chức, tinh thần tương trợ được rèn luyện và phát triển.

Dạy học thông qua hợp tác nhóm tạo nên mối quan hệ tương tác giữa sinh viên với sinh viên, giữa giảng viên với sinh viên, tạo nên sự bình đẳng trong quan hệ giữa các thành viên và tạo nên môi trường học tập an toàn. Trong môi trường đó mỗi cá nhân được phép thể hiện tối đa khả năng nhận thức và kinh nghiệm của mình một cách tự tin và thoải mái bởi cảm giác an toàn. Học

tập hợp tác theo nhóm còn giúp sinh viên phát triển kỹ năng tổ chức, kỹ năng điều khiển và lãnh đạo. Thông qua đó hình thành ở sinh viên những phẩm chất của người lao động mới, góp phần xây dựng và chuẩn bị nguồn nhân lực cho Việt Nam hướng đến Cộng đồng ASEAN 2015.

- *Kết hợp đánh giá của giảng viên với tự đánh giá của sinh viên:* Trong dạy – học, việc đánh giá sinh viên không chỉ nhằm mục đích nhận định kết quả học tập, để điều chỉnh hoạt động học của sinh viên mà còn đồng thời nhận định kết quả, để điều chỉnh hoạt động dạy của giảng viên.

Trong dạy và học tích cực, sinh viên được tạo điều kiện phát triển kỹ năng tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau để điều chỉnh cách học. Tự đánh giá và tự điều chỉnh hành vi, hoạt động kịp thời là năng lực rất cần cho sự thành đạt trong cuộc sống mà các trường đại học cần phải trang bị cho sinh viên.

Để đào tạo những con người năng động, sớm thích nghi với đời sống xã hội, thì việc kiểm tra, đánh giá không thể dừng lại ở yêu cầu tái hiện các kiến thức, lặp lại các kỹ năng đã học mà cần khuyến khích phát triển trí thông minh, óc sáng tạo trong việc giải quyết những tình huống thực tế. Thông qua việc đánh giá, sinh viên không chỉ được rèn luyện kỹ năng xem xét, phân tích vấn đề mà trên cơ sở đó tự điều chỉnh cách học, điều chỉnh hành vi phù hợp.

3. Kết luận

Phương pháp giảng dạy “lấy người học làm trung tâm” là phương pháp giáo dục, dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học.

Qua kinh nghiệm giảng dạy theo phương pháp “lấy người học làm trung tâm” của NIE đã chia sẻ với các giảng viên các

trường đại học Việt Nam, Lào, Campuchia, chúng tôi cho rằng để có thể bắt kịp với xu hướng phát triển của thời đại trong bối cảnh hội nhập khu vực hướng đến mục tiêu xây dựng “cộng đồng ASEAN trong một cộng đồng các quốc gia toàn cầu” (chủ đề ASEAN 2011, Indonesia làm Chủ tịch luân phiên), các trường đại học, các nhà quản lý giáo dục cần phải xây dựng lộ trình, đề ra những biện pháp khả thi nhằm thực hiện đổi mới toàn diện giáo dục như một nhiệm vụ cách

mạng quan trọng trong giai đoạn hiện nay. Theo đó không chỉ tập trung đổi mới chương trình, nội dung môn học, chuẩn bị - xây dựng đội ngũ, cải tiến phương pháp dạy - học mà còn cần phải đầu tư, trang bị cơ sở vật chất (kể cả thư viện, giáo trình, giáo trình điện tử, trang thiết bị giảng dạy - học tập...) đáp ứng yêu cầu của dạy - học tích cực. Nguyên Thủ tướng Malaysia đã từng tuyên bố: “Không thể tiến lên thế giới thứ nhất bằng cơ sở vật chất của thế giới thứ 3”.

*

**INNOVATING THE “STUDENT-CENTERED” APPROACH THROUGH
THE EXPERIENCE OF NATIONAL INSTITUTE OF EDUCATION(NIE),
SINGAPORE**

Phan Thi Hong Xuan

*University of Social Sciences and Humanities
Vietnam National University of Ho Chi Minh City*

ABSTRACT

Questions such as "Where will graduate students find jobs?" "What positions they can manage?", and "How they adapt to an active working environment?" are the questions that universities must handle to guarantee learners and society of the scientific norms and validity of their training programs. There are a lot of factors that enable quality training in universities and which correspondingly build their prestige; one of the most important of which is the teaching approach. Through the teaching experience of the National Institute of Education (NIE), Singapore, this article shares some experience to enhance the effectiveness of the innovation of the teaching approach in the direction of bringing the students' positivity and creativity into play, in today's setting of international integration .

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Tài liệu tập huấn của Khóa học “Train – the trainer”, Bộ Ngoại giao Singapore – Bộ Giáo dục và Đào Tạo Việt Nam tại Viện Giáo dục Quốc gia Singapore (NIE), 16 – 26/9/2003.
- [2] Edward Crawley, Johan Malmqvist, Soren Ostlund, Dotis R. Brodeur (2007) (biên dịch Hồ Tấn Nhựt, Đoàn Thị Minh Trinh), *Cải cách xây dựng chương trình đào tạo kỹ thuật theo phương pháp tiếp cận CDIO*, NXB Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.
- [3] http://www.cds.caltech.edu/~murray/wiki/Mud_cards (truy cập 25/3/2013).
- [4] <http://vov.vn/Chinh-tri/Cong-dong-ASEAN-trong-mot-cong-dong-cac-quoc-gia-toan-cau/191867.vov> (truy cập 6/4/2013).